ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1002 /BC-UBND	*An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2024*

BÁO CÁO
Công tác năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-HĐND ngày 01/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp cuối năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo công tác năm 2024 của UBND tỉnh An Giang như sau:

I. Chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo điều hành và ban hành các kế hoạch và chương trình công tác để làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, cụ thể như sau: (1) Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; (2) Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; (3) Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2024; Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương; Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024; Văn bản số 66/UBND-TH ngày 17/01/2024 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2024; Văn bản số 1260/UBND-TH ngày 13/9/2024 về triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh; Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2024; Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 ban hành Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh An Giang,…

Trong đó, Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh được xây dựng gồm có 159 danh mục (quý I: 45 danh mục, quý II: 47 danh mục, quý III: 20 danh mục, quý IV: 47 danh mục) Đề án, Kế hoạch, Chương trình, Quyết

định, Báo cáo,... liên quan đến cơ chế chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc trình UBND tỉnh cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Trong năm 2024, sau thời gian dài chịu tác động bởi dịch COVID-19, các hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống người dân đã quay trở về bình thường. Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2024 có nhiều khởi sắc và tăng trưởng đáng kể. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì tăng trưởng ổn định, là bệ đỡ vững chắc cho nền kinh tế; công nghiệp và dịch vụ chuyển biến tích cực, tăng trưởng ở mức cao. Các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt là an ninh biên giới vẫn được đảm bảo, cụ thể:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 ước đạt 7,50%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,72%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,77%; khu vực dịch vụ tăng 8,30%; thuế trừ trợ cấp tăng 2,98%. GRDP bình quân đầu người đạt từ 68,34 - 70,27 triệu đồng/năm (tương đương 2.733 USD - 2.810 USD).

Đồng thời, năm 2024, tỉnh An Giang ước thực hiện đạt và vượt 14/15 chỉ tiêu mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra, trong đó có 03 chỉ tiêu vượt, 11 chỉ tiêu đạt và 01 chỉ tiêu chưa đạt. Cụ thể kết quả đạt được như sau:

1. Tập trung sản xuất, ổn định phát triển kinh tế trong điều kiện biến động giá cả - thị trường

Về sản xuất nông, lâm, thủy sản: Trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch, Chương trình để tập trung phát triển khu vực nông nghiệp, nâng cao chất lượng sản xuất nông, lâm, thủy sản như: Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình công tác năm 2024 về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả lĩnh vực lâm nghiệp, vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm; Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2024; Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp; Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

Kết quả trong năm 2024, sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục duy trì ổn định, tạo nền tảng vững chắc cho nền kinh tế. Diện tích xuống giống lúa tương đương cùng kỳ, diện tích trồng lúa chất lượng cao và nếp được mở rộng; gieo trồng rau màu, chăn nuôi và thủy sản có nhiều dấu hiệu khởi sắc, đảm bảo ổn định nhu cầu lương thực, thực phẩm, đặc biệt trong những tháng đầu năm và dịp Tết Nguyên đán. Tiếp tục tập trung triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường, đẩy mạnh truy xuất nguồn gốc, ứng dụng công nghệ thông tin, giúp nâng cao năng lực sản xuất theo hướng chuyên sâu, bền vững. Bên cạnh đó, ngành nông nghiệp luôn chú trọng công tác quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi; dự báo, phòng, chống

thiên tai, dịch hại; khẩn trương xử lý triệt để các khu vực bị cháy rừng để đảm bảo ngành Nông nghiệp phát triển ổn định, hỗ trợ hoạt động của người nông dân.

Ước đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 96%.

Về sản xuất công nghiệp: UBND tỉnh đã ban hành các văn bản để tập trung phát triển khu vực công nghiệp như chỉ đạo ngành chuyên môn xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 22/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án "Phát triển công nghiệp sinh học ngành Công Thương đến năm 2030" (Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 07/3/2024); Kế hoạch về việc phát triển ngành dệt may và da giày tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26/4/2024); Kế hoạch về việc thực hiện Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024 (Kế hoạch số 448/KH-UBND ngày 06/5/2024); Kế hoạch về việc thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 12/6/2024); Kế hoạch thực hiện Quyết định số 55/QĐ-TTg ngày 16/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Chiến lược phát triển ngành công nghiệp than Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 757/KH-UBND ngày 11/8/2024).

Sản xuất công nghiệp trong những tháng đầu năm phục hồi và phát triển mạnh. Các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất đẩy mạnh hoạt động để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực xuất khẩu của tỉnh ổn đinh và tăng trưởng so cùng kỳ năm trước. Đặc biệt ngành sản xuất da giầy, sau nhiều tháng liên tục tiêu thụ gặp khó khăn, hiện nhiều doanh nghiệp đã có thêm đơn đặt hàng mới, tuyển dụng thêm lao động, gia tăng nhịp độ sản xuất nên sản phẩm tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục tập trung xây dựng Đề án đầu tư Khu kinh tế cửa khẩu An Giang; cập nhật các chính sách ưu đãi đầu tư, các dự án mời gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp để tham gia Khu gian hàng đầu tư phát triển công nghiệp Việt Nam tại Hội chợ VIETNAM EXPO 2024...

Nhìn chung cả năm, sản xuất công nghiệp của tỉnh tăng trưởng khá tốt. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 11,42% so với cùng kỳ, trong đó: ngành khai khoáng tăng 12,12%; ngành chế biến, chế tạo tăng 11,45%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 14,32%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 19,06%.

Tình hình sản xuất một số sản phẩm công nghiệp của tỉnh có nhiều khởi sắc, thị trường trong nước và quốc tế mở rộng như: Sản phẩm thủy sản đông lạnh đang thu hút nhiều đơn đặt hàng từ các thị trường châu Âu, Mỹ và dần mở

rộng sang Brazil, Colombia, Nga. Sản phẩm gạo xay xát tiếp tục đón nhận tín hiệu khả quan từ thị trường Phillipines, Trung Quốc, Indonesia, Đài Loan, Ghana, Australia,... khối lượng sản xuất một số sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 tăng so cùng kỳ[1].

Về đầu tư xây dựng: Trong năm 2024, để thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa chất lượng hoạt động đầu tư, xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch như: Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 về ban hành Đề án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2030; Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 07/5/2024 về việc kế hoạch triển khai xây dựng Đề án "Phát triển kinh tế tập thể tỉnh An Giang giai đoạn 2025-2030"; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương; Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang.

Từ đầu năm đến nay, các công trình đầu tư công, dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, công trình nhà ở trong dân cư tiếp tục được xây mới, sửa chữa. Hoạt động xây dựng tăng trưởng ổn định, tuy nhiên do giá nguyên vật liệu tăng cao và nguồn nguyên vật liệu xây dựng còn khan hiếm, khiến cho một số công trình chậm tiến độ và mức độ tăng trưởng ngành xây dựng chưa cao. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2024 ước đạt 48.236 tỷ đồng, tăng 22,86% so với cùng kỳ.

Toàn tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Một số dự án được triển khai mở bán từ đầu năm đến nay như: dự án Nhà ở xã hội thấp tầng thuộc Khu đô thị mới Tây sông Hậu; dự án Nhà ở xã hội - Khu đô thị Golden City An Giang; dự án Nhà ở xã hội - Khu dân cư Tây Đại học An Giang; dự án Nhà ở xã hội Khu công nghiệp Bình Hòa.

Đối với các dự án đầu tư công, ngay từ đầu năm tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã thành lập các Đoàn Kiểm tra công trình trọng điểm năm 2024 để tiến hành kiểm tra, theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án có vướng mắc để kịp thời xử lý. Phấn đấu thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 đạt trên 95%. Vào ngày 23/4/2024, tỉnh An Giang đã tổ chức lễ thông xe cầu Châu Đốc thuộc dự án xây dựng tuyến đường liên kết vùng đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu Đốc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và Đồng Tháp. Ngày 16/6/2024, tỉnh phối hợp tổ chức lễ khánh thành dự án Tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên. Đây là những công trình giao thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thông tuyến quốc lộ N1,

---

[1] Sản lượng đá xây dựng khai thác ước đạt 8,3 triệu m^3, tăng 12,25% so với cùng kỳ; sản phẩm thủy sản đông lạnh ước đạt 181 ngàn tấn, tăng 7,07% so với cùng kỳ; sản lượng gạo xay xát ước đạt 2,17 triệu tấn, tăng 7,33% so với cùng kỳ; sản phẩm quần áo sơ mi ước đạt gần 55 triệu cái, tăng 9,5% so với cùng kỳ; sản phẩm giày, dép da ước đạt 28,8 triệu đôi, tăng 26,81% so với cùng kỳ; sản lượng điện năng lượng mặt trời ước đạt 714 triệu kwh, tăng 2,11% so với cùng kỳ.

kết nối theo trục ngang của các tỉnh Tây Nam bộ nằm trên trục hành lang biên giới các tỉnh: Long An - Đồng Tháp - An Giang - Kiên Giang và trục dọc Cần Thơ - An Giang.

Về thương mại, dịch vụ: trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch như: Quyết định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo tỉnh An Giang định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 15/3/2024).

Thị trường hàng hóa những tháng đầu năm ổn định, lượng hàng hóa được các doanh nghiệp chuẩn bị dồi dào, chủng loại phong phú, chất lượng đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu mua sắm của người dân; sức mua các loại hàng hóa tăng mạnh dịp trước Tết Nguyên đán, tập trung vào nhóm hàng lương thực - thực phẩm. Tình hình thị trường hàng hóa đáp ứng tốt nhu cầu người tiêu dùng, không xảy ra tình trạng tăng giá bất hợp lý đối với các mặt hàng thiết yếu. Bên cạnh đó, ở một số khu vực, sức mua tại các chợ, trung tâm thương mại giảm so với cùng kỳ, cho thấy người tiêu dùng hạn chế chi tiêu và tiết kiệm hơn.

Tỉnh đã tổ chức và tham gia nhiều hoạt động, sự kiện xúc tiến thương mại như: Tiếp và làm việc với Hiệp hội doanh nghiệp của người Việt Nam tại Campuchia; tổ chức Hội nghị quảng bá sự kiện Tuần lễ trái cây tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tham dự Diễn đàn Hợp tác Thương mại, Đầu tư và Du lịch thúc đẩy hành lang kinh tế Đông Tây và tam giác phát triển CLV; Tham dự Hội chợ triển lãm Việt Nam - Lào - Campuchia; Tham dự Diễn đàn xúc tiến thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ; Hội chợ triển lãm thương mại và du lịch Phú Yên, Hội chợ Thương mại quốc tế Tịnh Biên; khảo sát, kết nối sản phẩm OCOP với các điểm siêu thị trong và ngoài tỉnh...

Năm 2024, ước doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 221.622 tỷ đồng, tăng 15,45% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán buôn đạt 110.535 tỷ đồng, tăng 17,74% so cùng kỳ; doanh thu bán lẻ đạt 80.475 tỷ đồng, tăng 13,54% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ đạt 30.612 tỷ đồng, tăng 12,54% so cùng kỳ. Một số mặt hàng có nhu cầu tiêu dùng tăng cao như: lương thực, thực phẩm, hàng may mặc, đồ dùng gia đình, vật liệu xây dựng và xăng dầu. Các dịch vụ tăng mạnh như ăn uống, lưu trú, du lịch lữ hành.

Ước cả năm 2024, toàn tỉnh đón tổng số hơn 09 triệu lượt khách tham quan, du lịch, tăng 5,88% so với cùng kỳ, trong đó có 25 ngàn lượt khách quốc tế, tăng 13,64% so cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch trong năm 2024 ước đạt 10.000 tỷ đồng, tăng 69,49% so với cùng kỳ. Kết quả khảo sát mức chi tiêu bình quân chung của một lượt khách du lịch tại An Giang là 1.965.000 đồng.

Về thu chi ngân sách: Để thu ngân sách đảm bảo đầy đủ, đúng đối tượng, tránh thất thu thuế, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2024.

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn trong cả năm 2024 ước đạt 7.507 tỷ đồng. Trong đó, thu nội địa ước đạt 6.997 tỷ đồng, giảm 0,77% so

với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 510 tỷ đồng, đạt 154,55% dự toán và bằng 95,51% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương trong năm 2024 ước đạt 20.387 tỷ đồng, tăng 22,72% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển do địa phương quản lý ước đạt 3.886 tỷ đồng, tăng 23,1% so với cùng kỳ; chi thường xuyên ước đạt 12.041 tỷ đồng, tăng 9,91% so với cùng kỳ.

Về phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư: Nhận thức tầm quan trọng của công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư, thu hút mạnh mẽ hơn nữa nguồn lực xã hội trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh luôn chú trọng công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thông qua ban hành các văn bản như: Công văn số 1260/KH-UBND ngày 13/9/2024 về triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh; Kế hoạch số 777/KH-UBND ngày 12/8/2024 thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030" năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 19/01/2024 cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

Kết quả từ đầu năm đến nay, về phát triển doanh nghiệp, tính đến kỳ báo cáo, toàn tỉnh ước có 970 doanh nghiệp và 968 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động mới với tổng số vốn đăng ký mới là 9.000 tỷ đồng. So với cùng kỳ, số doanh nghiệp đăng ký mới tăng 5,38%, số đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động tăng 6,61%, số vốn đăng ký tăng 37,78%. Có 421 doanh nghiệp và 121 đơn vị trực thuộc đăng ký tái hoạt động, tăng 57,80% số doanh nghiệp và 66,21% số đơn vị trực thuộc. Bên cạnh đó, có 473 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 33,33% so với cùng kỳ và 164 đơn vị trực thuộc đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 13,89% so với cùng kỳ. Có 100 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, giảm 24,77% so với cùng kỳ và 233 đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động, giảm 24,26% so với cùng kỳ. Lũy kế đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 8.500 doanh nghiệp và 4.816 đơn vị trực thuộc đang hoạt động với tổng vốn đăng ký là 87.587 tỷ đồng.

Về thu hút đầu tư, tính đến kỳ báo cáo, toàn tỉnh hiện có 36 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực (trong đó có 09 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đăng ký đầu tư 261 triệu USD, tổng vốn thực hiện là 178 triệu USD (chiếm 68,37% tổng vốn đầu tư đăng ký), tạo việc làm cho 16.800 lao động.

2. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh; chăm lo đời sống nhân dân và phát triển văn hóa, xã hội

Về y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh lưu hành tại địa phương, thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ người, hàng hóa, phương tiện xuất, nhập cảnh qua biên giới. Công tác theo dõi và xử lý cảnh báo nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên

đán. Tính đến ngày báo cáo, toàn tỉnh ghi nhận 1.323 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 62,3% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 329 ổ dịch. Đồng thời, ghi nhận 1.339 ca mắc tay-chân-miệng, giảm 58,9% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 61 ổ dịch trên toàn tỉnh. Ghi nhận 36 ca mắc sởi, 03 ca mắc ho gà. Không ghi nhận các trường hợp mắc Chikungunya, Zika, tả, bạch hầu, ho gà, cúm A/H5N1, A/H1N1.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch để chăm sóc sức khỏe nhân dân, khuyến khích nhân dân phòng tránh các tác nhân gây bệnh... như: Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 06/3/2024 về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024-2030; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 21/8/2024 về việc tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em nhằm giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi.

Về giáo dục đào tạo: Công tác giáo dục, đào tạo tiếp tục là nhiệm vụ được đặc biệt chú trọng. UBND tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch, chương trình nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, phát triển ngành giáo dục và đào tạo như: Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 về việc công nhận chuẩn phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2023; Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 về Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang;

Tỉnh đã tổ chức tốt Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2023-2024; tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2024-2025 với hơn 99% tổng số thí sinh đăng ký tham gia dự thi. Phối hợp tổ chức Hội Khỏe Phù Đổng cấp tỉnh lần thứ 29 và Hội thao giáo dục quốc phòng an ninh lần thứ 04 năm học 2023-2024; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả thi THPT quốc gia nằm trong tốp 10 cả nước. Tiếp tục đánh giá, đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống giáo dục. Đến hết năm 2024, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ước đạt 53,97%.

Về an sinh xã hội: Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch tổ chức các hoạt động; triển khai thực hiện các đề án, chương trình về an sinh xã hội, lao động, giảm nghèo,... tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho bà con có đời sống khó khăn, giúp đỡ, động viên phụ nữ, trẻ em như: Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 28/02/2024 triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2024; Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 ban hành Quy chế phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; ... do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang.

Kết quả trong năm, tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người lao động, người nghèo, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán. Tính đến nay, Toàn tỉnh tập trung thực hiện công tác bảo đảm an sinh xã hội dịp Tết Nguyên đán cho người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn,... Kết quả trong dịp Tết Nguyên đán đã hỗ trợ, trao tặng cho hơn 480.870 lượt đối tượng với tổng kinh phí hơn 238,84 tỷ đồng và 502 tấn gạo. Bên cạnh đó, từ đầu năm đến nay đã chi trợ cấp ưu đãi hơn 36 ngàn lượt người có công và thân nhân với số tiền hơn 79 tỷ đồng; hướng dẫn trợ cấp Tết đối với 12.459 người có công với

cách mạng được nhận quà Tết của Chủ tịch nước với kinh phí trên 3,7 tỷ đồng. Tổ chức khám chữa bệnh cho 1.837 lượt người nghèo (kinh phí trên 77 tỷ đồng) và 1.220 lượt trẻ em dưới 6 tuổi (kinh phí trên 40 tỷ đồng); tổ chức thăm, tặng quà cho 1.161 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6; vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em tổng kinh phí là 2,57 tỷ đồng để hỗ trợ trẻ phẫu thuật tim và trao học bổng... Tiếp tục thực hiện thiết thực, hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và công tác bình đẳng giới.

Về lao động - việc làm: từ đầu năm đến nay đã tuyển sinh đạo tạo nghề nghiệp cho 17.530 người, đạt tỷ lệ 87,65% kế hoạch năm; trợ cấp thất nghiệp cho 16.287 trường hợp với tổng số tiền 229,33 tỷ đồng; tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho 39.273 trường hợp ; tổ chức tư vấn 48 cụm và 06 ngày hội việc làm cho 13.912 lao động và 312 doanh nghiệp tham dự; ước cả năm toàn tỉnh có 700 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng 34,62% so với cùng kỳ.

Về văn hóa, thể dục, thể thao: Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tổ chức các hoạt động nhân các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện quan trọng của tỉnh và cả nước như: Chương trình biểu diễn nghệ thuật đón giao thừa mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024, tổ chức Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam năm 2024 kết hợp kỷ niệm 10 năm Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (2014 - 2024). Lễ tưởng niệm 195 năm ngày mất danh thần Thoại Ngọc Hầu (1829 - 2024); Lễ kỷ niệm 195 năm ngày mất danh thần Thoại Ngọc Hầu (1829 - 2024); Lễ kỷ niệm 200 năm hoàn thành Kênh Vĩnh Tế (1824 - 2024) kết hợp kỷ niệm 198 năm ngày mất bà Châu Thị Tế (1826 - 2024)...; Toàn tỉnh đã tổ chức nhiều giải thể thao quần chúng cấp tỉnh, thu hút trên 85.000 lượt vận động viên và nhân dân tham gia[2]. Đối với thể thao thành tích cao: đã cử 70 lượt HLV và 527 lượt VĐV của An Giang tập trung đội tuyển, đội tuyển trẻ thể thao quốc gia năm 2024 ở các môn Karate, Điền kinh, Boxing, Bơi lội, Đua thuyền, PencakSilat, Cử tạ, Xe đạp địa hình, Xe đạp đường trường. Kết quả đoạt được 91 huy chương các loại (23 HCV, 25 HCB và 43 HCĐ). Có 02 vận động viên của An Giang xuất sắc giành 2/16 suất của Việt Nam chính thức tham dự Olympic Paris 2024.

3. Công tác nội vụ - cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cấp theo kế hoạch; thực hiện Kế hoạch số 379/KH-UBND của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ

[2] Giải Quần vợt tỉnh An Giang mở rộng; Giải Đẩy gậy, Kéo co Thiếu niên, Trẻ và Vô địch tỉnh An Giang; Hội thao CNVC-LĐ mừng Đảng - mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024; Giải Pencak Silat các CLB tỉnh An Giang; Ngày chạy Olympic vì sức khoẻ toàn dân tỉnh An Giang; các môn thể thao trong Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào dân tộc Chăm tỉnh An Giang lần thứ X năm 2024; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước tỉnh An Giang năm 2024; Cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 36 năm 2024 (chặng đua 23, 24); Giải vô địch Cử tạ trẻ quốc gia năm 2024. Giải vô địch xe đạp địa hình trẻ quốc gia lần thứ 29 năm 2024; Giải xe đạp địa hình cự ly ngắn vòng 4 Cúp các CLB quốc gia năm 2024; Hội đua bò Bảy Núi tranh Cúp THAG năm 2024, Hội thao Phụ nữ tỉnh năm 2024; Hội thao Nông dân tỉnh năm 2024, Giải Điền kinh học sinh năm 2024.

chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

Các hoạt động kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, các Sở, ngành đã khẩn trương khắc phục những hạn chế trong thực hiện chỉ số thành phần, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ của cơ quan hành chính. Tuy nhiên, công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh so với các địa phương trên cả nước, các chỉ số PCI, PAR-Index chậm được cải thiện[3].

4. Quốc phòng, an ninh

Quan tâm phát triển kinh tế, chăm lo đời sống nhân dân nhưng phải gắn liền với vấn đề đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng nhằm bảo vệ thành quả phát triển kinh tế - xã hội. Trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch quản lý an ninh trật tự, trấn áp tội phạm trên địa bàn tỉnh như: Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 25/3/2024 Công tác Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2024; Văn bản số 735/UBND-KGVX ngày 05/6/2024 về hướng dẫn các biện pháp tăng cường bảo đảm an ninh mạng cho HTTT quan trọng về an ninh quốc gia; Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang...

Tập trung nắm chắc tình hình, nhất là tình hình an ninh biên giới, kiểm soát tốt tình hình trên tuyến biên giới, các địa bàn trọng điểm; triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường phòng chống tội phạm trên lĩnh vực kinh tế, nhất là trong thời gian trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Đến thời điểm báo cáo, đã xảy ra 901 vụ tội phạm về trật tự xã hội, giảm 26,2% so với cùng kỳ; 415 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, giảm 19,4% so với cùng kỳ; 216 vụ tội phạm về ma túy, tăng 43% so với cùng kỳ; 107 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, giảm 34,2% so với cùng kỳ; 16 vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao, giảm 80% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh xảy ra 191 vụ tai nạn giao thông (tăng 0,5% so cùng kỳ), làm 108 người chết (giảm 25% so cùng kỳ). Xảy ra 14 vụ cháy, nổ; không thiệt hại về người; tài sản thiệt hại ước tính khoảng 10,093 tỷ đồng.

5. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Ước tăng trưởng GRDP năm 2024 có thể cao hơn cùng kỳ năm trước (7,34%), cả 03 khu vực đều tăng khá nhưng vẫn còn 01 khu vực chưa đạt kịch bản (Dịch vụ có mức tăng 8,30%, thấp hơn kịch bản 9,35 - 10,90%). Ước đến cuối năm 2024 sẽ đạt 14/15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 48/NQ-

---

3 Nguyên nhân khách quan là do các mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, nhà ở và đấu thầu... mặc dù từng bước được hoàn thiện nhưng nhìn chung vẫn còn vướng mắc, chưa được tháo gỡ triệt để hoàn toàn nên đã tác động không nhỏ đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh và hoạt động đầu tư sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp cũng như năng lực cạnh tranh của tỉnh.

HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, còn 01 chỉ tiêu chưa đạt là Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế.

- Khó khăn về nguồn cung vật liệu xây dựng (chủ yếu là cát) và vướng mắc trong công tác bồi hoàn giải phóng mặt bằng cho các công trình trọng điểm của tỉnh vẫn chưa có giải pháp hiệu quả để tháo gỡ làm chậm tiến độ thực hiện một số công trình và dự án, làm cho tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư chưa đạt theo yêu cầu đặt ra.

- Thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phục hồi chậm do thiếu nguồn cung từ các dự án, mặt bằng lãi suất còn cao, khó khăn trong việc tiếp cận tín dụng bất động sản nên ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án đầu tư nhà ở (kể cả nhà ở riêng lẻ).

- Các sản phẩm chủ lực của tỉnh như may mặc, chế biến thủy sản, xay xát lúa gạo và trái cây tuy được đẩy mạnh sản xuất đáp ứng nhu cầu trong nước và nhiều đơn hàng xuất khẩu mới nhưng chưa đủ để bù đắp cho các lĩnh vực khác.

- Các chỉ số PCI, PAR-Index chậm được cải thiện (PCI xếp hạng ngoài 30/63; PAR-Index xếp hạng 63/63 tỉnh thành).

- Mặc dù tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo; tuy nhiên, vẫn còn tình trạng vi phạm an toàn trật tự giao thông, tệ nạn ma túy ở một số địa bàn.

II. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Năm 2025, toàn tỉnh phấn đấu thực hiện mục tiêu đã đề ra, cụ thể: phấn đấu GRDP tăng trưởng 7,5 - 8,5%. Để thực hiện mục tiêu đó, UBND tỉnh tiếp tục tập trung các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hướng đến chuyển biến về chất, tạo ra giá trị thực. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông để tạo nền tảng phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ, thúc đẩy liên kết vùng. Tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Chủ động hợp tác, liên kết vùng, phát huy thế mạnh của tỉnh. Ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào sản xuất và chế biến. Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Để đạt được mục tiêu nêu trên, một số giải pháp chính được đề ra như sau:

1. Về phát triển kinh tế

Thực hiện Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Từ đó, làm cơ sở triển khai các định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang.

Thực hiện hiệu quả Đề án Cơ cấu lại nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 gắn với xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch phát triển nông nghiệp và nông

thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang. Tăng cường phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và kết nối tiêu thụ nông sản. Triển khai hiệu quả Đề án 01 triệu ha lúa chất lượng cao vùng đồng bằng sông Cửu Long, với mục tiêu hỗ trợ nông dân đạt lợi nhuận bình quân đạt trên 35%, tăng diện tích sản xuất chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh, đồng thời nâng cao vai trò của hợp tác xã, tổ hợp tác.

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025. Tăng cường phổ biến các chính sách khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, người dân vào nông nghiệp, nông thôn như Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 và Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành chuyên môn tiếp tục nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch, đề án phân công nhiệm vụ cụ thể, tập trung nâng cấp và phát triển bền vững các ngành hàng lúa gạo, lúa nếp chất lượng cao, rau màu, cây ăn trái, cá tra, dược liệu. Nghiên cứu thị trường, tiềm năng phát triển các sản phẩm chăn nuôi như chế biến thịt, sữa và các sản phẩm từ thịt.

Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch phát triển ngành dệt may và da giày trên địa bàn tỉnh; thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp. Tập trung phát triển các lĩnh vực công nghiệp chế biến nông thủy sản và thực phẩm; công nghiệp đóng gói, bảo quản thực phẩm, công nghiệp phụ trợ cho ngành chế biến; công nghiệp chế tạo phục vụ sản xuất nông nghiệp; công nghiệp năng lượng tái tạo, cấp nước và xử lý nước thải.

Hỗ trợ địa phương triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp Hòa An, Mỹ Phú, Tân Trung mở rộng để cho nhà đầu tư triển khai dự án nhà máy chế biến lương thực, thực phẩm; chế biến thủy sản; may mặc. Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh tham gia chương trình khuyến công nhằm đổi mới mới máy móc thiết bị, mô hình quản lý, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp tỉnh; Tổ chức tham hội chợ, trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP tỉnh An Giang.

Tăng cường mời gọi nhà đầu tư xây dựng mới các công trình phát triển hạ tầng thương mại, đặc biệt quan tâm dành nguồn lực cho phát triển thương mại và đầu tư phát triển hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc, các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với các loại hình hạ tầng bán lẻ như chợ, siêu thị quy mô vừa, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi.

Đẩy mạnh hợp tác giữa tỉnh An Giang và Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu thụ hàng hóa nông thủy sản tỉnh An Giang tại thị trường thành phố Hồ Chí

Minh và thành lập các hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh An Giang; Tiếp tục xúc tiến hợp tác toàn diện với tỉnh Kiên Giang và thành phố Cần Thơ.

Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới trong năm 2025. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các công trình trọng điểm của năm 2025, nhất là 03 chương trình mục tiêu Quốc gia. Tập trung tối đa nguồn lực cho Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 và các dự án trọng điểm của tỉnh, và các công trình trọng điểm khác của tỉnh. Kiên quyết xử lý nghiêm các chủ đầu tư, nhà thầu thi công chậm trễ, thiếu trách nhiệm. Thúc đẩy tiến độ giải ngân các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Xây dựng Đề án phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024 - 2030. Xây dựng dự án hỗ trợ các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch để xây dựng các chương trình du lịch và định hướng hình thành các điểm du lịch trong thời gian tới. Tiếp tục thực hiện các Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch đã ký kết[4].

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực; thực hiện các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính; chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử tạo động lực nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; tập trung thực hiện mọi giải pháp để cải thiện xếp hạng chỉ số môi trường cạnh tranh cấp tỉnh một cách thực chất, hiệu quả nhất. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đến với tỉnh An Giang.

Triển khai có hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư các lĩnh vực, ngành nghề mà tỉnh có nhiều tiềm năng, thế mạnh theo định hướng Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, tập trung kêu gọi đầu tư vào 06 lĩnh vực chính[5].

2. Về phát triển văn hóa, xã hội

Tập trung nâng chất hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia. Đầu tư, bố trí nguồn lực hoàn chỉnh hệ thống cơ sở trường, lớp học cấp học mầm non và bậc phổ thông theo hướng đạt chuẩn quốc gia phục vụ tốt yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học. Triển khai và thực hiện có hiệu quả đổi mới chương trình và sách giáo khoa.

Hoàn thiện và nâng cao chất lượng mạng lưới khám chữa bệnh các tuyến, tiếp tục phát triển một số chuyên ngành bệnh viện tuyến tỉnh thông qua hình thức bệnh viện vệ tinh cho các bệnh viện tuyến trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh: ung thư, tim mạch, mắt, sản nhi, chấn thương chỉnh hình, …. Xây dựng cơ sở y tế kết hợp quân - dân y, đặc biệt là ở các khu vực biên giới. Củng cố, phát triển và hiện đại hóa mạng lưới vận chuyển cấp cứu ngoại viện Tiếp

---

[4]Cụm hợp tác, liên kết phát triển du lịch phía Tây ĐBSCL, Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành ĐBSCL; Kế hoạch hợp tác liên kết về du lịch giữa tỉnh An Giang và tỉnh Đồng Tháp.

[5] (1) Hạ tầng giao thông; (2) Cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu nhà ở; (3) Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; (4) Công nghiệp, hạ tầng Khu, Cụm Công nghiệp; (5) Thương mại, dịch vụ, du lịch; (6) Văn hóa, xã hội và môi trường.

tục thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh. Chủ động, phân cấp cho các đơn vị y tế về việc mua sắm vật tư y tế phục vụ bệnh nhân, đảm bảo đủ cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư y tế phục vụ người bệnh. Phát triển Bệnh viện Đa khoa Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh, các khoa, tổ y học cổ truyền. Xây dựng cơ sở y tế kết hợp quân - dân y, đặc biệt là ở các khu vực biên giới. Củng cố, phát triển và hiện đại hóa mạng lưới vận chuyển cấp cứu ngoại viện.

Tổ chức tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp khoảng 20.000 người (trong đó số lao động nữ được học nghề chiếm ít nhất 41,5%), số lượng tốt nghiệp là 15.000 người; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 73%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31,5%. Phấn đấu giới thiệu ít nhất 400 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Phấn đấu trình UNESCO xem xét, ghi danh đối với di sản Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam. Xây dựng 01 hồ sơ khoa học phi vật thể trình Bộ đưa vào Danh mục di sản phi vật thể cấp Quốc gia, 01 hồ sơ khoa học đề nghị công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Tập trung công tác chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ các địa phương tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao tiến tới Đại hội Đại hội Thể dục thể thao tỉnh An Giang lần thứ X năm 2025.

Tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là quản lý, sử dụng đất đai, cát và nguồn nước, đảm bảo nguồn cung cho các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác nội vụ - cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tổ chức hội nghị đánh giá chỉ số PCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), PAPI (hiệu quả quản trị và hành chính công) và chỉ số Pax Index (cải cách hành chính). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số; tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư Khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh An Giang.

4. Về quốc phòng - an ninh

Tăng cường lĩnh vực đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quết tâm giảm các loại tội phạm hình sự, ma túy, buôn lậu và tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh. Bố trí kinh phí phù hợp sửa chữa, nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy công lập đáp ứng yêu cầu; tăng cường công tác quản lý người nghiện,

người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai. Ngăn chặn, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi tung tin xấu, độc, sai sự thật.

Thực hiện triển khai xây dựng hoàn thiện hệ thống công trình phòng thủ tuyến biên giới và các công trình phòng thủ trọng yếu. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy trong Nhân dân. Chấn chỉnh công tác quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

Tăng cường đối ngoại trên các mặt, nhất là đối ngoại quân sự, đối ngoại Nhân dân góp phần ngăn ngừa các hoạt động chống phá từ xa, tạo môi trường hòa bình, ổn định; thực hiện hoàn thành việc phân giới, cắm mốc biên giới đất liền giữa Việt Nam và Campuchia; thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập, hồi hương quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trên đất Campuchia.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2024 của UBND tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT và các P.CT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu HCTC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước